

# IMPLEMENTING PHASES OF THE GENERAL ENGLISH COMMUNICATIONS

ThS Nguyễn Văn Hoàng  
Trưởng Khoa Ngoại ngữ

Chúng ta đang sống trong thời đại với sự thay đổi vô cùng to lớn và nhanh chóng về khoa học công nghệ và thông tin. Cách đây 5 năm, trong Khoa Ngoại ngữ chỉ có 4 giáo viên có trình độ đi học, cá biệt còn có giáo viên chưa có trình độ chuyên nghiệp, chưa ai có máy tính xách tay. Hiện nay có nhiều lớp sinh viên trong trường đã có 100% trình độ đi học, có lẽ đã có một vài sinh viên có máy tính xách tay. Vì vậy nói chuyện, trao đổi thông tin với nhau cách hàng trăm km còn dễ dàng, nhanh hơn sang nhà bên cạnh nói chuyện.

Trong dạy học, cách đây vài năm, các thiết bị Overhead projector, Power point projector và video chúng ta còn xa lạ; hiện nay các thiết bị này đã khá phổ biến trong các trường học.

Đã nhiều năm nay chúng ta rất quan tâm tâm sự về việc áp dụng PPDH để nâng cao chất lượng giảng dạy. Hiện nay việc áp dụng PPDH có hiệu quả chúng ta phải nhìn nó về việc ứng dụng các công nghệ thông tin vào dạy học. Một mặt thì học sinh năng động và hiệu quả hơn nhiều nếu có sự trợ giúp của các phương tiện kỹ thuật hiện đại.

## 1. Ảnh hưởng của phương pháp giảng dạy

Trong dạy học ngoại ngữ, có rất nhiều phương pháp khác nhau, nhưng hiện nay phương pháp tiếp cận giao tiếp ngày càng trở nên phổ biến trong các trường học. Việt Nam là Phương pháp Giao tiếp (The Communicative Approach). Giáo viên Khoa ngoại ngữ đã vận dụng PPDH Giao tiếp với những điểm chính sau:

Coi trọng phát triển 4 kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết. Ưu tiên học thu nhập là học “tự nhiên” trong môi trường ngôn ngữ. Tuy nhiên nếu ta môi trường nói tiếng Anh, tiếng Trung thì học sinh và trường ta cần vận dụng, sinh viên rất ít có cơ hội tiếp xúc với môi trường nói tiếng Anh, tiếng Trung. Chính vì lý do việc khai thác tiềm năng của các giáo viên tình nguyện nói tiếng Anh và các giáo viên sinh viên tiếp tiếng Trung là rất cần thiết và bổ ích.

Những năm qua, Khoa Ngoại ngữ đã bắt đầu khai thác tiềm năng của các giáo viên ngoài trường trong công tác giảng dạy. Chúng tôi coi họ là “Dr. Know” (Nhà thông thái), “Living Dictionary” (Từ điển sống), trong giao tiếp bằng tiếng Anh ngoài học là người bạn vì vậy hãy giúp giáo viên và sinh viên Việt Nam giao tiếp hiệu quả. Việc khai thác khả năng của giáo viên tình nguyện

được thể hiện trên lớp học, các sinh hoạt ngoại khóa và các CLB, các hội thảo khoa học về PPDH.

Khai thác thông tin từ các nguồn là: Bảng, sơ đồ, hình ảnh, tiếng nói, mạng Internet đưa vào bài giảng giúp cho bài giảng phong phú và sinh động. Khoa Ngoại ngữ là đơn vị tiên phong về ứng dụng công nghệ Internet. Trong lúc các khoa khác có, khoa đã chú trọng lập mạng lưới và còn trang bị mạng không dây miễn phí. Các giáo viên có thể khai thác rất nhiều thông tin trên mạng giúp việc bổ sung những tài liệu hiếm và cập nhật cho bài giảng trong cơ sở dữ liệu vì vậy các trường còn ít sách báo và tài liệu.

Các lớp tiếp thu về PPDH và các hội thảo khoa học về PPDH và sự đóng góp, những tìm kiếm dạy học cũng giúp ích nhiều cho việc áp dụng PPDH tích cực. Tranh thủ thời gian các lớp tiếp thu Việt Nam, các buổi làm việc trên văn phòng khoa các giáo viên trong khoa hàng ngày lẫn nhau cách khai thác mạng Internet, cách thiết kế và trình chiếu power point. Hiện nay 100% giáo viên có máy tính trong đó 80% giáo viên có máy tính xách tay và sự đóng góp của thành viên máy tính trong

so n th o v n b n, thi t k giáo án i n t và khai thác m ng.

L y ng i h c làm trung tâm là h t s c quan tr ng c a vi c i m i PPDH và ào t o theo tín ch . Các giáo viên trong gi d y h c ã h ng d n sinh viên s d ng các thi t b d y h c nh ài cassette, máy chi u qua u và máy chi u a n ng. Do v y sinh viên n m th 3 và n m th 4 trong khoa u bi t s d ng over head projector & power point projector. M i sinh viên u có trong c p ít nh t l b n trong, bút ph t và th nh USB thi t k ph n chu n b bài nh à và trình bày trên l p.

## 2. Nh ng thu n l i và khó kh n trong vi c i m i PP gi ng d y

### 2.1. Thu n l i

Có s ch o c a các c p qu n lí v i m i PPDH; có các d án c a B GD& T, c a Vi t-B , các h i th o v i m i PPDH và s d ng công ngh thông tin trong d y h c.

S gi ng viên tr m i b sung u ã c trang b ki n th c v PPDH và có k n ng s d ng các ph ng tí n d y h c hi n i; s giáo viên này nhanh chóng tí p thu PP m i, không b nh h ng PPDH c .

C s v t ch t, trang thi t b ph c v cho i m i c t ng c ng áng k trong nh ng n m g n ây.

### 2.2. Khó kh n

Giáo viên c a khoa ch a có i u ki n th i gian t p trung chuyên môn sâu vì ph i m nhi m nhi u phân môn và các phân môn không n nh, liên t c.

CSVCL tuy có t ng c ng nh ng còn thi u và ch a ng b .

Các thi t b hi n i m i l n tr c tr c òi h i có các k thu t viên s lí kh c ph c.

T duy c a ng i h c ch a hi n i, ch a ch u tích lu tìm tòi tài li u, th ng ch t p trung h c m t s ph n do giáo viên khoanh vùng; cách ki m tra ánh giá hi n nay mang tính ch quan nhi u, khách quan ít.

## 3. Nh ng i u ki n c n thi t th c hi n i m i ph ng pháp gi ng d y

i m i u tiên là nh n th c c a ng i d y và ng i h c v PPDH tích c c và vi c s d ng công ngh thông tin trong d y h c.

Có các bu i t p hu n r t sát th c và c th v s d ng ph ng tí n d y h c hi n i, cách khai thác thông tin, cách so n giáo án i n t .

u t ng b thi t b d y h c. Nên có m ng không dây trong tr ng, nên có máy quét (scanner), n áp cho các khoa.

Nên có cán b k thu t th ng kì duy tu b o trì các máy tính, máy photo...cho các n v trong tr ng.

M ng i n trong tr ng ph i n nh.

## 4. Các k t qu i m i ph ng pháp gi ng d y 5 n m qua, nh ng t m g ng tiêu bi u

Trong 5 n m qua, vi c i m i PPDH c a Khoa Ngo i ng c quan tâm úng m c và thu c nh ng k t qu nh t nh. Ph n l n các giáo viên trong khoa ã áp d ng PPDH tích c c trong d y h c. Các giáo viên trong khoa ã tích c c s d ng ph ng tí n k thu t hi n i trong d y h c, tiêu bi u là /c Nguy n Th Thu H ng, Tr ng BM Anh không chuyên. Vi c i m i PPDH g n v i s d ng công ngh thông tin trong d y h c em l i hi u qu t t nâng cao ch t l ng ào t o.

Tuy nhiên vi c s d ng ph ng tí n d y h c không th t th ng xuyên do vi c chu n b m t

bài d y m t nhi u th i gian và công s c, có nh ng giai o n máy móc thi t b thi u và h ng ch a c s a ch a k p th i.

**5. xu t các gi i pháp, ki n ngh c th v i m i ph ng pháp gi ng d y**

Coi vì c i m i PPDH là m t tiêu chí ánh giá x p lo i gi ng d y i v i giáo viên. T ch c các bu i t p hu n cho giáo viên s d ng các ph ng tí n d y h c hi n i. Rà soát l i toàn b các trang thi t b hi n có c ó tính toán cho vì c b sung h p lí, k p th i.